

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22832508] - Thực tập hệ thống
lạnh công nghiệp (CCQ2118B)

CBGD: Trần Xuân An (280029)

Số SV có mặt: 16...

Số bài thi:16...

Số tờ giấy thi: 16..

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121180092	Hồ Si	An	27/03/2003	CCQ2118C					7,5
2	2121180107	Dương Vinh	Hào	30/04/2003	CCQ2118C					8,3
3	2121180106	Trần Đình	Hào	11/08/2002	CCQ2118C					7,7
4	2121180096	Nguyễn Thanh	Hoàng	02/10/2003	CCQ2118C					8,3
5	2121180101	Dụng Minh	Huy	15/06/2003	CCQ2118C					8,5
6	2121180104	Hoàng Đình	Lạng	15/11/2003	CCQ2118C					7,0
7	2121180086	Nguyễn Hoàng	Phú	27/03/2003	CCQ2118C					7,5
8	2121180097	Trần Khánh	Quang	03/05/2003	CCQ2118C					7,2
9	2121180040	Lê Trung	Tài	29/04/2003	CCQ2118B					7,5
10	2121180052	Đặng Văn	Thiên	11/06/2002	CCQ2118B					7,5
11	2121180068	Huỳnh	Thịnh	21/09/2003	CCQ2118B					9,0
12	2121180069	Hoàng Văn	Tiến	07/07/2003	CCQ2118B					9,2
13	2121180099	Lê Quốc	Tiến	06/08/2003	CCQ2118C					7,7
14	2121180105	Lư Minh	Trung	29/08/2003	CCQ2118C					7,7
15	2121180051	Nguyễn Tài	Trung	16/08/1999	CCQ2118B					7,7
16	2121180060	Phan Quốc	Tú	19/05/2003	CCQ2118B					7,5

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22832506] - Thực tập hệ thống
lạnh công nghiệp (CCQ2118B)

CBGD: Trần Xuân An (280029)

Số SV có mặt: 15

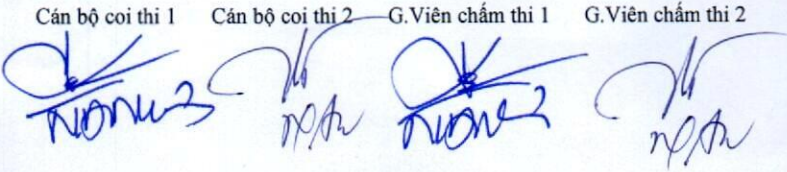
Số bài thi: 15

Số tờ giấy thi: 15

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121180044	Trần Hải	Âu	30/11/2003	CCQ2118B				7,7
2	2121150056	Lê An	Cư	26/01/2002	CCQ2118B				9,3
3	2121180067	Trần Quốc	Cường	02/06/2003	CCQ2118B				8,7
4	2121180056	Cao Nhất	Danh	28/06/2003	CCQ2118B				7,5
5	2121180046	Nguyễn Hoàn	Diệu	10/07/2003	CCQ2118B				8,0
6	2121180048	Nguyễn Văn	Dương	06/05/2003	CCQ2118B				8,0
7	2121180061	Lưu Hoài	Hiếu	20/09/2003	CCQ2118B				8,0
8	2121180053	Nguyễn Huỳnh Minh	Hiếu	27/01/2003	CCQ2118B				8,0
9	2121180055	Nguyễn Tấn	Kiệt	04/10/2003	CCQ2118B				0,0
10	2121180058	Phan Nhật	Linh	27/04/2003	CCQ2118B				7,7
11	2121180042	Lê Công	Luận	06/02/2003	CCQ2118B				8,3
12	2121180049	Hà Thanh	Nam	10/11/2003	CCQ2118B				8,2
13	2121180039	Nguyễn Công	Nguyên	04/03/2003	CCQ2118B				7,3
14	2121180057	Nguyễn Ngô Nhật	Phi	24/10/2003	CCQ2118B				7,7
15	2121180062	Đoàn Nguyễn Minh	Quyền	28/05/2003	CCQ2118B				7,7
16	2121180037	Đặng Thanh	Sơn	06/02/2003	CCQ2118B				8,3

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2



Môn học : [22832504] - Thực tập hệ thống
lạnh công nghiệp (CCQ2118LA)
CBGD: Trần Xuân An (280029)

Số SV có mặt:.....
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:.....

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121180020	Lê Ngọc	Đạt	12/10/2003	CCQ2118LA					8,7
2	2121180045	Nguyễn Thành	Luân	13/06/2003	CCQ2118LA					8,7
3	2121180025	Nguyễn Lê Hoài	Nam	28/08/2003	CCQ2118LA					8,3
4	2121180066	Trần Thanh	Nhân	19/08/2003	CCQ2118LA					8,5
5	2121180041	Nguyễn Minh	Nhất	19/10/2003	CCQ2118LA					9,2
6	2121180074	Trần Trọng	Sang	04/02/2003	CCQ2118LA					8,8
7	2121180065	Đào Văn	Thoại	12/11/2002	CCQ2118LA					0,0
8	2121180078	Võ Minh	Trọng	09/06/2003	CCQ2118LA					8,3